



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2026

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026

Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHOÁ 2025 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	25T4-ĐĐT	0714001683		3	Trang bị điện	3	14/07/2026	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	25T4-VSL; KML	0714001655		10	Trang bị điện hệ thống lạnh	3	14/07/2026	90	13H00	Tự luận	
3	25T4-QNH	0714002536		3	Văn hóa ẩm thực	3	14/07/2026	90	13H00	Tự luận	
4	25T4-CNÔ	0714002075		8	Động cơ đốt trong	3	14/07/2026	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
5	25T4-QTD	0714001720		1	Hành vi tổ chức	3	14/07/2026	90	13H00	Tự luận	
6	25T4-CCK	0714001870		1	Dung sai - Kỹ thuật đo	3	14/07/2026	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
7	25T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714003717		6	Điện tử cơ bản	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
8	25T4-QNH; QKS	0714003689		2	Giao tiếp trong du lịch	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
9	25T4-CNÔ	0714001621		3	Hệ thống điện và điện tử Ôtô	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
10	25T4-ĐĐT; ĐCN	0714002072		5	Máy điện	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
11	25T4-KLB	0714002527		7	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
12	25T4-NNA	0714003848		2	Ngữ pháp Tiếng Anh 2	3	14/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
1	25T4-	0714001065		25	Pháp luật	4	15/07/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
1	25T4-NTN	0714003379		1	Ngữ pháp tiếng Nhật 1	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	C2.2-01
2	25T4-CĐT	0714001077		1	Nguyên lý - Chi tiết máy	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	
3	25T4-MTT	0714000909		1	Thiết kế trang phục 1	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	
4	25T4-QDL	0714002531		1	Luật du lịch Việt Nam	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	
5	25T4-VSL; KML	0714002204		14	Cơ sở kỹ thuật lạnh	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	
6	25T4-CMT; LTM	0714002845		11	Cơ sở dữ liệu	5	16/07/2026	90	13H00	Tự luận	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
7	25T4-CBT	0714004233		1	Kỹ thuật số	5	16/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2-01
8	25T4-QTD	0714002082		1	Luật kinh tế	5	16/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
9	25T4-CNÔ	0714001475		7	Lý thuyết gầm ô tô	5	16/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
10	25T4-QKS	0714002281		2	An ninh - an toàn trong nhà hàng, khách sạn	5	16/07/2026	90	15H30	Tự luận	
11	25T4-CCK	0714001088		2	Vật liệu học	5	16/07/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
12	25T4-LGT	0714002242		6	Thuế	5	16/07/2026	90	15H30	Tự luận	
1	25T4-CBT	0714001669		3	Khí cụ điện	6	17/07/2026	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	25T4-	0714003670		14	Giáo dục Chính trị	6	17/07/2026	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	25T4-CMT; QTM	0714002903		4	Mạng máy tính và quản trị mạng	2	13/07/2026	60	13H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 01
2	25T4-	0714003675		17	Tin học	2	13/07/2026	90	13H00	Tự luận trên máy tính	
3	25T4-LTM	0714004161		5	Xây dựng giao diện web	2	13/07/2026	120	13H00	Tự luận trên máy tính	
CÁC MÔN TIỂU LUẬN											
1	25T4-	0714004207		10	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
2	25T4-TKĐ	0714004166			Nghệ thuật chữ						
3	25T4-TKĐ	0714004235		1	Nghệ thuật trang trí 1						
4	25T4-TKĐ	0714004216		1	Nguyên lý tạo hình						
5	25T4-KLB	0714003696		2	Nghệ vụ chế biến bánh tráng miệng						
6	25T4-KLB	0714003826		1	Nghệ vụ chế biến bánh Việt Nam						
7	25T4-QKS	0714004213		2	Nghệ vụ chế biến món ăn						
8	25T4-QNH	0714003839		2	Nghệ vụ chế biến món tráng miệng						

LƯU Ý:
* ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
* SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
* SINH VIÊN PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.